

SỞ Y TẾ BẾN TRE
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN MỎ CÀY NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 949 /TTYT-KD

Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 12 năm 2023

V/v báo giá vi chất dinh dưỡng

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ Tài chính; Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Thực hiện Kế hoạch số 6065/KH-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán điều chỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp chi Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ lại dự toán chi NSNN vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Thực hiện Kế hoạch số 3472/KH-SYT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Sở Y tế về Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại tỉnh Bến Tre năm 2023.

Thực hiện Kế hoạch số 1913/KH-KSBT ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại tỉnh Bến Tre năm 2023.

Căn cứ Công văn số 1877/KSBT- DD ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về việc khẩn trương xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi tiết tổ chức triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Căn cứ Kế hoạch số 811/KH-TTYT ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam về việc triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh

đưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại huyện Mỏ Cày Nam năm 2023;

Căn cứ Công văn số 2668/UBND-VHXH ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Nam về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại huyện Mỏ Cày Nam năm 2023;

Căn cứ phiếu đề xuất nhu cầu mua sắm ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Khoa chăm sóc sức khỏe sin sản về đề xuất nhu cầu mua sắm vi chất dinh dưỡng để phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

Để có căn cứ xây dựng dự toán mua vi chất dinh dưỡng phục vụ Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại huyện Mỏ Cày Nam năm 2023 trên địa bàn huyện theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm các vi chất dinh dưỡng thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững tại huyện Mỏ Cày Nam năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

- Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam
- Số 79B, Quốc Lộ 60 – Khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Ông Nguyễn Văn Tý, Khoa Dược – Vật trang trang thiết bị, Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam
- Số điện thoại: 0913.894.717

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Khoa Dược – Vật tư trang thiết bị y tế, Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam, Số 79B, Quốc Lộ 60 – Khu phố 7, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
- Nhận qua email: nguyentybt12@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 07 giờ ngày 06 tháng 12 năm 2023 đến trước 17 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2023.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Danh mục vi chất dinh dưỡng:

(Phụ lục 1: Danh mục chi tiết đính kèm)

2. Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng

Các sản phẩm vi chất phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép sản xuất, sử dụng cho người và được phép lưu hành rộng rãi trên toàn quốc

3. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển

Giao hàng tại Khoa Dược Khoa Dược – Vật trang trang thiết bị, Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam, bảo quản và vận chuyển theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất

4. Thời gian giao hàng dự kiến

Sau khi hợp đồng ký kết giữa hai bên có hiệu lực


5. Yêu cầu báo giá:

- Phụ lục 2: Mẫu nội dung báo giá
- Gửi kèm các tài liệu giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược của đơn vị cung cấp báo giá và giấy phép lưu hành sản phẩm của thuốc hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.

Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Phòng TCHC (đăng tải lên trang web TTYT huyện);
- Lưu: VT, KD.


Lê Văn Ty

BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 949/TTYT-KD ngày 06/12/2023 của Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam)

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam, Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)....., có địa chỉ tại:báo giá cho các chế phẩm vi chất dinh dưỡng như sau:

1. Báo giá cho các chế phẩm vi chất dinh dưỡng:

T	Hàm lượng, thành phần chính (Yêu cầu bắt buộc phải có)	Tên chế phẩm vi chất	Hàm lượng, thành phần theo công thức của nhà sản xuất (Có thể có thêm thành phần vitamin và khoáng chất hoặc protein...)	Đường dùng	Đơn vị tính	Qui cách đóng gói	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Số lượng	Giấy phép sản xuất/ Giấy phép lưu hành	Đơn giá (VN Đ)	Thành tiền	Ghi chú
1	Vitamin A (300µg - 400µg), sắt nguyên tố (7,1mg - 14,3mg), kẽm (2,3mg - 7mg)			Uống	Gói				16.200				Đôi tượng sử dụng: cho trẻ

3. Chúng tôi cam kết

- Không đăng trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc hợp mạt khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các chế phẩm vi chất nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực
- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế và các loại chi phí có liên quan theo quy định của Nhà nước để thực hiện gói thầu, hàng hoá được bàn giao, nghiệm thu tại Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản chi phí nào khác.

Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 12 năm 2023

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
GIÁM ĐỐC**

(Ký tên, đóng dấu)



Lê Văn Tý

DANH MỤC VI CHẤT DINH DƯỠNG DỰ KIẾN ĐẦU THẦU NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số 949 / TTYT-KD ngày 06 / 12 / 2023 của Trung tâm Y tế huyện Mộ Cày Nam)

STT	Tên chế phẩm vi chất	Thành phần/ hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ từ 6 - 59 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi	Vitamin A (µg) + Sắt (mg) + Kẽm (mg)	Thành phần đa vi chất phải có tối thiểu 3 vi chất: Vitamin A (300µg), sắt nguyên tố (10 - 12), kẽm (5mg)	Gói	16.200	Nhà cung cấp có thể chào giá vi chất có hàm lượng trong khoảng: Vitamin A (300µg - 400µg), sắt nguyên tố (7,1mg - 14,3mg), kẽm (2,3mg - 7mg)
2	Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng	Vitamin A (µg) + Sắt (mg) + Kẽm (mg)	Thành phần đa vi chất phải có tối thiểu 3 vi chất: Vitamin A (300µg), sắt nguyên tố (12,5-30mg), kẽm (5mg)	Gói	16.200	Nhà cung cấp có thể chào giá vi chất có hàm lượng trong khoảng: Vitamin A (300µg - 500µg), sắt nguyên tố (12,5mg - 35,6mg), kẽm (4,5mg - 12mg)
3	Vi chất sắt/ vi chất dinh dưỡng cho trẻ em gái từ 12 đến 16 tuổi đã có kinh nguyệt	Sắt (mg)	Thành phần đa vi chất phải có tối thiểu vi chất sắt nguyên tố 60 mg	Viên	15.000	Nhà cung cấp có thể chào giá vi chất có hàm lượng trong khoảng: Sắt nguyên tố (55mg - 65mg)